

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74 /2020/HSST

Ngày 15/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Chi

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ văn Hộ, Bà Nguyễn Thị Thuần

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Quốc Trung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15/05/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 41/2020/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/HSST-QĐ ngày 24/03/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân Q**, tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 25/10/2001; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Trần Văn P, sinh năm 1978 ; Họ tên mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1983. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 26/12/2019, tạm giữ đến ngày 02/01/2020 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Danh chỉ bản số 75 ngày 02/1/2020 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Hoàng Công H, sinh năm 1998;

Địa chỉ : Số 59 ngõ 43 phố C, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại

phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Bị cáo Trần Xuân Q bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12h ngày 24/12/2019, anh Hoàng Công H (SN: 1998, HKTT: Số 59 ngõ 43, phố C, p. T, q. N, Hà Nội) đến công an phường X, quận B trình báo về việc chiều ngày 24/12/2019 anh bị trộm cắp chiếc xe Yamaha Exiter màu xanh xám, BKS: 98B3 – 526.24 tại công trường tòa nhà N03T7 khu N, phường X, quận B, Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định, Trần Xuân Q và anh Hoàng Công H ở chung phòng trọ tại số 59 ngõ 43, phường T, quận N, Hà Nội. Do không có tiền tiêu sài nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp xe máy Yamaha Exiter màu xanh xám, BKS: 98B3 – 526.24 của anh H. Quan sát thấy anh H thường để chìa khóa phụ của xe máy ở túi đeo chéo nên tối ngày 23/12/2019, Q lén lấy được chìa khóa phụ xe máy của anh H. Đến khoảng 11h30 ngày 24/12/2019, Q điều khiển xe máy Wave của Q từ đi từ phòng trọ đến gửi xe ở bãi xe bên xe M rồi đi xe ôm đến công trường N03-T7 khu N, p. X, q. B, Hà Nội – nơi anh H đang làm việc. Đến nơi, Q đi bộ vào bãi để xe của công trường, dùng chìa khóa xe đã trộm cắp từ trước cắm vào ổ khóa điện xe Yamaha Exiter màu xanh xám, BKS: 98B3 – 526.24 rồi nổ máy đi xe ra khỏi công trường. Sau đó Q điều khiển xe đi thẳng về nhà ở thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam cất giấu xe nhưng không nói về nguồn gốc xe cho gia đình biết. Khi về cách nhà khoảng 2km, Q dừng xe, tháo biển kiểm soát vớt ở vệ đường. Đến sáng hôm sau, Q đi xe khách từ nhà đến chỗ làm tại công trường C6 đường T, q. C, Hà Nội thì bị cơ quan điều tra yêu cầu về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Trần Xuân Q khai nhận hành vi của mình như trên.

Ngày 25/12/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã dẫn giải Q đi thu hồi chiếc biển kiểm soát số 98B3 – 52624 và chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh xám, không có biển kiểm soát, SM: G3D4E575936, SK: 0610HY551613 tại nhà của bố của Q ở Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản

trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh xám BKS: 98B3 - 52624, trị giá 30.000.000 đồng.

Xác minh nguồn gốc xe Yamaha Exiter màu xanh xám BKS: 98B3 – 52624 xác định là xe của anh Hoàng Công H mua trả góp của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N trụ sở Số 9 Đ, phường 1, quận 4, TP Hồ Chí Minh. Ngày 02/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe cho anh Hoàng Công H. Anh H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Xuân Q.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, ông Trần Văn P (SN 1978, HKTT: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam) trình bày không biết gì về nguồn gốc chiếc xe máy Yamaha Exiter màu xanh xám do Q mang về nhà nên không có căn cứ xử lý.

Tại cáo trạng số 54 /CT-VKSBLT ngày 11/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình Sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại: Anh Hoàng Công H có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa sau khi phân tích đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân Q từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách 30 đến 36 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tổ tụng hình sự: Các quyết định tổ tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội :

Trưa 24/12/2019, tại công trường tòa nhà N03T7 khu Ng, phường X, quận B, Trần Xuân Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu Yamaha Exiter màu xanh xám BKS: 98B3 - 52624, trị giá 30.000.000 đồng của anh Hoàng Công H. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu.

- Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét thấy cho bị cáo giáo dục ngoài xã hội cũng đủ răn đe và giúp bị cáo trở thành công dân tốt. Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về dân sự và xử lý vật chứng: Không.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Q phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65 ; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Trần Xuân Q 15 (Mười lăm) tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’ nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Trần Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Xuân Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhân:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lu HS - VP.

Nguyễn Thùy Chi